TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2018/HS-ST
Ngày: 08/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Đạm

2. Ông Lê Văn Ký

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thêm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Tuấn Q (tên gọi khác Phạm Văn Q), sinh năm 1980; Tại: xã T, huyện H tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Tuấn T và bà Nguyễn Thị L; Có vợ là Vũ Thị M và có 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không, Nhân thân: Ngày 08/7/2010 bị Công an huyện Hậu Lộc xử phạt hành chính với số tiền 200.000đ về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/7/2018 đến ngày 13/7/2018 chuyển tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị O - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/7/2018 Q đang ở nhà thì có anh Lê Văn H đến nhà rủ Q sang nhà anh H ở thôn 3, xã T, huyện H chơi và xem bóng đá. Q đi xe máy BKS M5-02144 sang nhà anh H, Q gặp chị O (vợ anh H) và hỏi vay chị O 200.000đ, chị O đồng ý cho Q vay 200.000đ, Q cầm tiền đi bộ xuống đường, một lúc sau Q quay lại hỏi vay thêm chị O 200.000đ. Q nói với chị O vay tiền để mua sữa cho con nhưng thực chất là mục đích đi mua ma túy để sử dụng, Q cầm số tiền mới vay của chị O, điều khiển xe máy Biển kiểm soát 36M5-02144 sang huyện Hà Trung, Q đi vào đường bên cạnh Công ty thuốc lá Thanh Hóa, đi qua ngã ba khoảng 50m, gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ hỏi mua 200.000đ ma túy nhưng người đàn ông này bảo không có hàng 200.000đ, Q đi ra ngã ba đến quán tạp hóa mua 01 bao thuốc lá rồi quay lại bảo người đàn ông bán cho Q 400.000đ ma túy. Người đàn ông đưa cho Q một gói nhỏ ma túy màu xanh. Q cầm gói ma túy ở tay trái rồi đi xe máy ra quán tạp hóa gần đó mua 05 bơm kim tiêm, 05 lọ nước cất rồi đi xe máy ra hướng Quốc lộ 1A thì bị Công an phát hiện, kiểm tra. Do sợ quá nên Q đã thả gói ma túy đang cầm ở tay trái xuống đường ngay cạnh chỗ Q đứng. Công an đã tiến hành thu giữ gói ma túy, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói ma túy và thu giữ chiếc xe máy của Q cùng 05 bơm kim tiêm, 05 lọ mước cất.

Tại bản kết luận giám định số: 1504/MT-PC54 ngày 13/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có trọng lượng (khối lượng) là: 0,321gam loại Herôin.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS-HT ngày 15/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Phạm Tuấn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Phạm Tuấn Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù; Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tuấn Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người liên quan, người làm chứng, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 00 phút ngày 10 tháng 7 năm 2018 tại khu vực Công ty thuốc lá Thanh Hóa thuộc tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung phát hiện Phạm Tuấn Q thả một gói nhỏ màu xanh từ tay trái xuống đường tại vị trí Q đứng, tiến hành kiểm tra thấy bên trong là chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn. Ngay tại chỗ Phạm Tuấn Q khai nhận gói nhỏ Công an mới thu giữ trên là mà túy của Q mới mua với giá 400.000đ để sử dụng. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Gói ma túy có trọng lượng 0,321gam, loại: Heroine. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ phép chất ma tuý của Q đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, hành vi đó là rất nghiêm trọng, mang tính nguy hiểm cao cho xã hội. Bị cáo phải biết rằng ma tuý là hiểm hoạ, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng lớn đến trật tự trị an xã hội. Căn cứ vào hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và nhằm cảnh tỉnh răn đe phòng ngừa những kẻ có ý đồ phạm tội như bị cáo. Nên cần xử cách ly Q ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự kH hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, số lượng chất ma túy tàng trữ không lớn và không nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số Heroine (vật chứng còn lại sau giám định) thu đ-ược của Q là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối 05 bơm kim tiêm và 05 lọ nước cất của Q hiện nay không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy 36M5-02144 là phương tiện mà Phạm Tuấn Q sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định được chủ xe mang tên chị Hoàng Thị X ở thôn 3, xã C, huyện Nh. Tuy nhiên, chị X đã bán cho người không quen biết, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hà Trung đã có công văn gửi phòng PC52 Công an tỉnh Thanh Hóa về việc đề nghị tra cứu xác minh phương tiện có vi phạm pháp luật không, nhưng vẫn chưa có kết quả. Nên HĐXX không xử lý và khi nào có kết quả tra cứu sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Đối với số tiền 400.000đ Q vay của chị Nguyễn Thị O, khi vay tiền Q nói vay để mua sữa cho con, chị O không biết việc Q vay tiền mua ma túy nên không có cơ sở sử lý. Quá trình điều tra chị O không đề nghị Q trả lại và cho Q số tiền này. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với Lê Văn H lời khai ban đầu Q khai do H đưa 200.000đ để mua ma túy, nhưng quá trình điều tra H không thừa nhận và về sau Q thừa nhận H không đưa tiền cho Q, nên không có căn cứ để xử lý H.

[8]. Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Phạm Tuấn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tuấn Q: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 10/7/2018.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ số Heroine còn lại sau giám định có trong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tịch thu tiêu hủy 05 bơm kim tiêm và 05 lọ nước cất.

(Hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Hà Trung theo biên bản giao nhận ngày 22/10/2018).

3. *Về án phí*: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Phạm Tuấn Q phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị O có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Tuấn